

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày: 06-09-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Vân và ông Lương Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm: 1991; HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T1, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị P; Vợ: Lê Thị T, sinh năm 1998; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974. Trú tại: Xóm 1, thôn T, xã T1, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 29/5/2019, chị Nguyễn Thị H1, trú tại thôn T, xã T1, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội nhận được điện thoại của mẹ đẻ là bà Lê Thị L ở cùng thôn, về việc anh trai là Nguyễn Thanh V đang chửi bới đe dọa ông Nguyễn Văn V1 (là bố đẻ chị H1). Trước khi đi đến nhà ông V1, chị H1 đã gọi điện cho anh Nguyễn Mạnh T1 nhờ đi đến cùng mình để xem sự việc như thế nào.

Anh T1 rủ thêm anh Phạm H2 và anh Nguyễn Văn H3, đều có HKTT: Thôn T, xã T1, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội để đi cùng anh T1 và chị H1 đến nhà ông V1 thì được anh H2, anh H3 đồng ý. Sau đó, chị H1 cùng các anh T1, H2, H3 đi đến nhà ông Nguyễn Văn V1. Khi đến nơi, anh Nguyễn Văn H3 dựng xe mô tô đứng bên ngoài còn chị H1 cùng anh T1, anh H2 đi bộ vào trong sân nhà ông V1 thì thấy chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị L2 là các chị gái của chị H1 đang ở đó. Lúc này, anh Nguyễn Thanh V đi từ nhà mình sang sân nhà ông V1 thì thấy chị H1 đứng cùng anh T1 và anh H2 nên giữa chị H1 và anh V có xảy ra cãi chửi nhau. Sau đó, anh V chạy về nhà và hô “bọn mày ơi chúng nó thuê người đánh tao” nghe thấy tiếng hô của anh V thì Nguyễn Thanh H, là con trai của anh V đang ở nhà đã chạy sang vườn nhà ông V1 thì thấy anh T1, anh H2, chị H1 đang đứng tại sân nhà ông V1 nên H đã nhặt 01 viên gạch (dài khoảng 20 cm, rộng 10 cm, cao 05 cm) tại nền đường cầm ở tay phải. Thấy H cầm gạch nên chị H1 cùng anh T1, anh H2 quay người bỏ chạy ra phía ngoài cổng. Khi vừa quay người bỏ chạy thì chị H1 bị H ném viên gạch trúng vào mặt sau vùng cổ chân trái, chị H1 cùng mọi người tiếp tục bỏ chạy. Lúc này, H tiếp tục nhặt 01 viên gạch đuổi theo mọi người ra đến ngõ, anh V cũng chạy theo phía sau H. Khi H cầm gạch đuổi theo mọi người thì H giữ được anh T1 lại nên H vút gạch xuống đất và cùng anh V lao vào đánh anh T1 thì được mọi người can ngăn nên H cùng anh V đi về nhà. Anh H2, anh T1, anh H3 điều khiển xe mô tô đi về còn chị H1 gọi điện cho anh Vũ Văn T2 là trưởng thôn đến và nói cho anh T2 biết về việc bị H ném gạch trúng vào chân. Lúc này, anh T2 nhìn thấy chị H1 đi tập tễnh và thấy máu ở gót chân (nhưng anh không nhớ là gót chân nào). Ngày 31/5/2019, chị H1 đến Bệnh viện Nông nghiệp khám vết thương của mình. Sau đó, chị H1 đến Bệnh viện Việt Đức điều trị thương tích.

Hậu quả: chị H1 bị thương tích ở vùng cổ chân trái.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 Đĩa DVD bên trong có lưu giữ 02 đoạn video ghi lại sự việc anh V chửi ông V1 vào ngày 29/5/2019.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 6744/C09-TT1 ngày 27/11/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

Đối chiếu Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể cho các thương tích như sau: Sẹo mổ tại mặt sau cổ chân trái: 03% (Mục 1, Phần I, Chương 9, Bảng 1). Viêm gân Achilles và bao hoạt dịch chân trái, đã cắt bao hoạt dịch, hiện tại chưa gây ảnh hưởng đến hoạt động khớp cổ chân: 05% (Phần XIII, Chương 8, Bảng 1 và Mục 1, Phần XXVI, Chương 8, Bảng 2). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị H1 tại thời điểm giám định là 08%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích tại cổ chân trái của bà Nguyễn Thị H1 do vật tày gây ra.

Ngày 21/01/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín có công văn gửi đến Viện khoa học hình sự - Bộ Công an nội dung: Vết thương tại gót chân trái và vùng cổ chân trái sưng phù nề, bầm tím của chị H1 vào ngày 29/5/2019 có gây ra được viêm gân Achilles và bao hoạt dịch chân trái của chị H1 không?

Ngày 14/02/2020, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có công văn số 22 trả lời như sau: Viêm gân Achilles và bao hoạt dịch chân trái của chị Nguyễn Thị H1 là hậu quả của chấn Thương ngày 29/5/2019.

Ngày 18/12/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 đoạn vi deo ghi lại sự việc anh Nguyễn Thanh V chửi bới ông Nguyễn Văn V1 vào ngày 29/5/2019 có bị cắt ghép chỉnh sửa gì không?

Tại bản Kết luận giám định số 7601/C09-P6 ngày 30/12/20219 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video gửi giám định.

Ngày 12/12/2019, chị Nguyễn Thị H1 có đơn đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh H về tội Cố ý gây thương tích đối với mình.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín, Nguyễn Thanh H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 29/5/2019, khi H đang ở nhà thì nghe thấy tiếng ông V (là bố H) hô: “chúng mày ơi có người thuê đầu gấu đánh tao” thì H chạy từ hè ra ngõ và chạy qua vườn nhà ông nội (ông V1) thì thấy ông V chạy từ sân nhà ông V1 về phía vườn, H thấy khu vực gần cổng ngõ có T1 cùng một thanh niên đứng đó, H nghĩ là hai người này đánh ông V nên nhặt 01 viên gạch tại nền vườn ném về phía T1 và nam thanh niên đứng cùng. Khi hai người này bỏ chạy ra ngõ thì H đuổi theo nhặt 01 viên gạch tại gốc cây mít gần giáp với sân, còn ông V chạy phía sau. Khi H cùng ông V đuổi theo ra đến ngõ thì thấy H3 đang đứng cùng T1 và một người nữa (không rõ tên tuổi) và cô H1. Lúc này, H vút gạch xuống đất và cùng ông V lao vào định đánh anh T1 nhưng được mọi người can ngăn nên đi về. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận việc đã dùng gạch ném gây thương tích cho chị Nguyễn Thị H1.

Đối với các anh Nguyễn Mạnh T1, anh Phạm H2, anh Nguyễn Văn H3 cùng chị H1 đi đến nhà ông V1. Tuy nhiên, anh T1, anh H2, anh H3 không có lời nói và hành vi gì đối với ông V và H. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với anh Nguyễn Mạnh T1 bị H cùng ông V lao vào dùng tay chân đánh nhưng được mọi người can ngăn nên anh T1 không bị thương tích gì. Anh T1 không yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình. Đối với hành vi của anh V cãi chửi nhau với ông V1, bà L, chị H1. Tuy nhiên do sự việc xảy ra trong khu vực nhà ông V1 nên không ảnh hưởng đến trật tự công cộng của địa phương nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh V, ông V1, bà L, chị H1 về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Đối với 01 viên gạch kích thước (dài 20 cm, rộng 10 cm, cao 5 cm) mà Nguyễn Thanh H sử dụng để ném gây thương tích cho chị H1. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tang vật nhưng chưa truy tìm được.

Về bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị H1 yêu cầu Nguyễn Thanh H bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm: 33.570.000 đồng (là tiền viện phí, thuốc men có hóa đơn chứng từ) và 66.430.000 đồng (là tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần), ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSTT ngày 21 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Nguyễn Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng người đúng tội, không oan, do trời tối, bị cáo ném gạch về phía trước vắng trúng chân của chị H1, nay bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm: 33.570.000 đồng (là tiền viện phí, thuốc men có hóa đơn chứng từ) và 66.430.000 đồng (là tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần) theo yêu cầu của chị H1, bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín số tiền 35 triệu đồng nên xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là chị Nguyễn Thị H1 đề nghị Tòa án xét xử theo đúng quy định của pháp luật, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm: 33.570.000 đồng (là tiền viện phí, thuốc men có hóa đơn chứng từ) và 66.430.000 đồng (là tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần), ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thanh H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi về tội “Cố ý gây thương tích”. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thanh H bồi thường cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm: 33.570.000 đồng (là tiền viện phí, thuốc men có hóa đơn chứng từ) và 66.430.000 đồng (là tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần), bị cáo đã nộp 35 triệu đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, còn phải bồi thường số tiền 65 triệu đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Tín, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện vào ngày 29/5/2019 phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với bản kết luận giám định thương tích cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/5/2019, tại khu vực cổng ngõ nhà ông Nguyễn Văn V1 ở thôn T, xã T1, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội, Nguyễn Thanh H đã có hành vi sử dụng 01 viên gạch kích thước (dài 20 cm, rộng 10 cm, cao 5 cm) ném trúng vào mặt sau vùng cổ chân trái chị Nguyễn Thị H1, gây thương tích cho chị H1 là 8%. Bị cáo thừa nhận thương tích của chị H1 là do bị cáo gây nên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người hoàn toàn bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc phải biết sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhận thức được hậu quả nhưng không kiềm chế được bản thân nên đã vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thái độ thực sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo, nên việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp nhưng không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Đối với các anh Nguyễn Mạnh T1, anh Phạm H2, anh Nguyễn Văn H3 cùng chị H1 đi đến nhà ông V1. Tuy nhiên, anh T1, anh H2, anh H3 không có lời nói và hành vi gì đối với ông V và H. Do đó, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý là có căn cứ. Đối với anh Nguyễn Mạnh T1 bị H cùng ông V lao vào dùng tay chân đánh nhưng được mọi người can ngăn nên anh T1 không bị thương tích gì. Anh T1 không yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với hành vi của anh V cãi chửi nhau với ông V1, bà L, chị H1. Tuy nhiên do sự việc xảy ra trong khu vực nhà ông V1 nên không ảnh hưởng đến trật tự công cộng của địa phương nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý anh V, ông V1, bà L, chị H1 về hành vi Gây rối trật tự công cộng là có căn cứ.

[3] Về bồi thường dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị H1 yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm: 33.570.000 đồng (là tiền viện phí, thuốc men có hóa đơn chứng từ) và 66.430.000 đồng (là tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần). Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên. Sự tự nguyện của bị cáo phù hợp quy định của pháp luật nên được ghi nhận. Bị cáo đã nộp số tiền 35 triệu đồng bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, còn phải bồi thường số tiền 65 triệu đồng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), bao gồm: 33.570.000 đồng (là tiền viện phí, thuốc men có hóa đơn chứng từ) và 66.430.000 đồng (là tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần). Xác nhận bị cáo đã nộp 35.000.000 đồng (Ba mươi năm triệu đồng) tại biên lai số 0016410 ngày 28/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội, chị Nguyễn Thị H1 được nhận số tiền này. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 65.000.000 đồng (Sáu mươi năm triệu đồng) cho chị Nguyễn Thị H1.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Trí Tuyền